

Số: 390/KH –TrTHCS

Đông Triều, ngày 22 tháng 11 năm 2018

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển trường THCS Nguyễn Huệ Giai đoạn 2018-2023 tầm nhìn đến năm 2028

Ngay ngày đầu thành lập, trường THCS Nguyễn Huệ có tổng số 28 cán bộ, giáo viên, nhân viên và 536 học sinh với 14 lớp, khi đó nhà trường tương đối khó khăn về cơ sở vật chất nhưng cơ bản đảm bảo cho công tác dạy và học trong nhà trường, quy mô phát triển giáo dục với đủ các khối lớp học, số học sinh trên một lớp không quá 45 học sinh. Trong những năm qua, nhà trường từng bước được xây dựng và phát triển. Nhà trường đã được sự quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều, Đảng ủy, chính quyền địa phương. Ngoài ra, trường còn được sự quan tâm phối hợp của cha mẹ học sinh trong việc giáo dục và xây dựng nhà trường, cùng với tinh thần đoàn kết thống nhất, quyết tâm phấn đấu cho sự nghiệp giáo dục của tập thể hội đồng sư phạm, tất cả đã đưa nhà trường vượt qua nhiều khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ từng năm học, đạt nhiều thành tích trong dạy và học cũng như các phong trào khác do ngành phát động.

Những thành tích nhà trường đã đạt được trong 05 năm trở lại đây:

- Trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, được UBND thị xã tặng Giấy khen.
- Số học sinh giỏi các cấp: Hàng năm có từ 6 đến 13 em đạt học sinh giỏi cấp thị xã, cấp Tỉnh.
- Đội ngũ: Hàng năm 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt lao động tiên tiến; có từ 5 đến 6 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi và GVCN giỏi cấp cơ sở, có từ 05 cán bộ, giáo viên nhân viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, được UBND thị xã tặng giấy khen.
- Chi bộ đạt danh hiệu Chi bộ trong sạch vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hàng năm kết nạp từ 1 đến 2 đảng viên mới.
- Về công tác phổ cập giáo dục: Nhà trường luôn làm tốt công tác phổ cập giáo dục của địa phương. Năm 2015, xã Nguyễn Huệ đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3, XMC mức độ 2.
- Về cơ sở vật chất: Năm 2016, nhà trường được Thị ủy, HĐND, UBND thị xã Đông Triều quan tâm đầu tư xây dựng mới với quy mô trên 15.000m², cơ sở vật chất đồng bộ, đảm bảo tổ chức các hoạt động giáo dục tại đơn vị.

Trong công cuộc đổi mới nền giáo dục Việt Nam, những năm vừa qua trường THCS Nguyễn Huệ đang đi trên chặng đường đầu tiên đầy thử thách khó khăn nhưng cũng có rất nhiều thuận lợi. Những kết quả mà nhà trường đã đạt được đã chứng minh điều đó. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, đã đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh và học sinh xã Nguyễn Huệ.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2018-2023, tầm nhìn 2028 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Nguyễn Huệ là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường THCS xây dựng ngành giáo dục Đông Triều phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và đất nước.

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

Việc xây dựng kế hoạch phát triển trường THCS Nguyễn Huệ giai đoạn 2018-2023 được căn cứ trên các văn bản pháp lý sau đây:

1. Luật Giáo dục năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009;
3. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8, Khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.
3. Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;
4. Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;
5. Thông tư số 29/2009/TT-BGDĐT ngày 22/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định Chuẩn hiệu trưởng trường trung học cơ sở, trường phổ thông trung học và trường phổ thông có nhiều cấp học;
6. Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
7. Nghị quyết số 01-NQ/ĐB ngày 28/5/2015 của Đảng bộ xã Nguyễn Huệ lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2015- 2020

I. Tình hình nhà trường

1. Điểm mạnh

1.1. Đội ngũ

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường tính đến tháng 9/2018: 18 người; trong đó 10 biên chế và 8 hợp đồng lao động từ một năm trở lên.

- Đảng viên: 09 đồng chí

- Đoàn viên thanh niên: 12 đồng chí

- Trình độ đào tạo

Giáo viên: Đạt chuẩn (cao đẳng): 12/12 đồng chí đạt 100%, trong đó trình độ trên chuẩn (đại học): 06 đồng chí

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên đa số có trình độ chuyên môn khá đồng đều, có ý thức trách nhiệm với công việc giao. Về năng lực: Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 12 đồng chí; giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở: 05 đồng chí

- Đội ngũ Ban giám hiệu: nhiệt tình, có trách nhiệm cao, năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, tạo sự chuyển biến đi lên về mọi mặt; được sự tin tưởng, tín nhiệm của cán bộ giáo viên nhà trường, nhân dân địa phương và lãnh đạo các cấp.

- Cơ sở vật chất trường học được cao tầng hóa, trang thiết bị dạy học được trang bị từng bước hiện đại.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Có kinh nghiệm trong công tác giáo dục, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Chi bộ, Ban Giám hiệu, Công đoàn, Đoàn đội luôn đoàn kết thống nhất, phối hợp tích cực trong mọi công việc chung. Chi bộ liên tục đạt trong sạch vững mạnh

1.2. Học sinh:

Năm học 2015 - 2016 có 257 em chia ra 8 lớp

Năm học 2016 - 2017 có 246 em chia ra 8 lớp

Năm học 2017 - 2018 có 266 em chia ra 8 lớp

Đầu năm học 2018-2019 có 275 em chia ra 8 lớp

- Số học sinh có xu hướng tăng dần hàng năm, đặc biệt những năm tiếp theo xã Nguyễn Huệ mật độ dân số tăng và số học sinh cũng sẽ tăng theo.

- Chất lượng 2 mặt giáo dục

+ Về học lực:

Năm học	TS HS	Giỏi(%)	Khá(%)	TB(%)	Yếu(%)	Kém(%)
2015-2016	257	10,9	44,0	44,4	0,7	0
2016-2017	246	14,2	45,9	38,7	1,2	0
2017-2018	266	13,5	45,9	39,8	0,8	0

+ Về hạnh kiểm:

Năm học	TS HS	Tốt	Khá	TB	Yếu
2015-2016	257	85,6	10,9	3,5	0
2016-2017	246	74,0	20,3	5,7	0
2017-2018	266	89,1	9,0	1,9	0

+ Chất lượng mũi nhọn:

Năm học	Giải thị xã	Giải tỉnh	Giải quốc gia	Ghi chú
2015-2016	6	0	0	
2016-2017	5	2	0	
2017-2018	10	5	0	

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%

- Tỷ lệ học sinh đỗ THPT Lê Chân: $25/49 = 51\%$

1.3. Cơ sở vật chất:

+ Tổng diện tích sử dụng của nhà trường: 15.510,8 m²

+ Phòng học thường: 8 (phòng học cao tầng)

+ Phòng học bộ môn: 4 phòng (1 phòng học tin học)

+ Phòng thư viện: 1 phòng

+ Phòng học tin học : 1 phòng

+ Phòng kho Thư viện: 1 phòng với trên 300 đầu sách

+ Phòng học thông minh: 01 phòng với đầy đủ thiết bị đi cùng

Các phòng chức năng:

+ Phòng hiệu trưởng: 1 phòng

+ Phòng Phó hiệu trưởng: 1 phòng

+ Phòng hành chính– kế toán: 1 phòng

+ Phòng Y tế: 1 phòng

+ Phòng họp Hội đồng: 1 phòng

+ Phòng trực bảo vệ: 1 phòng

+ Kho chứa thiết bị dạy học: 4 kho/4 phòng học bộ môn

+ Nhà để xe: 2 (Riêng cho giáo viên và học sinh)

+ Nhà vệ sinh học sinh: 3 (Riêng cho học sinh nam và học sinh nữ)

+ Nhà vệ sinh giáo viên: 2 (Riêng cho nam và nữ)

Thiết bị, đồ dùng dạy học:

+ Bộ thí nghiệm các bộ môn: 4 bộ (cho 4 khối lớp)

+ Máy chiếu Projeter: 10 chiếc;

+ Ti vi: 02 cái

+ Máy vi tính: 08 bộ/8 lớp

Thiết bị phục vụ công tác quản lý:

+ Máy tính xách tay: 02 chiếc,

+ Máy tính văn phòng: 05 bộ,

- + Máy tính giáo viên soạn bài: 02 bộ
 - + Máy tính dành cho học sinh học vi tính 32 bộ
 - + Máy in: 07 máy
 - + Máy Fotocopy: 01 chiếc
 - + Thiết bị đồng bộ phòng họp trực tuyến: 01 bộ,
 - + Thiết bị âm thanh phục vụ hội họp và Hoạt động ngoài trời: 01 bộ
- Cơ sở vật chất cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

1.4. Về công tác tài chính: Nhà trường được cấp ngân sách tự chủ phục vụ các hoạt động giáo dục trong năm học.

2. Điểm hạn chế

- **Đội ngũ giáo viên, nhân viên:** Trình độ, năng lực của đội ngũ giáo viên không đồng đều. Còn một số giáo viên chưa nhiệt tình, tích cực tự học tự nghiên cứu nâng cao năng lực, chưa chủ động, linh hoạt trong việc đổi mới phương pháp dạy học; thiếu giáo viên tổng phụ trách chuyên trách; Lượng nữ giáo viên trong thời kỳ con nhỏ nhiều nên đầu tư, phấn đấu trong chuyên môn còn hạn chế. Vì vậy việc phân công lao động, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường còn gặp nhiều khó khăn; giáo viên tuổi cao nên không mấy linh hoạt thích ứng với việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học.

- **Chất lượng học sinh:** Tỷ lệ học sinh khá giỏi chưa cao và chưa ổn định, học sinh tốt nghiệp ra trường đổ vào các trường THPT công lập tỷ lệ chưa cao. Số lượng học sinh đạt giải cấp thị xã, cấp tỉnh chưa nhiều. Do ảnh hưởng của mặt trái cơ chế thị trường nên một bộ phận học sinh mải chơi, lười học phần nào ảnh hưởng đến kết quả học lực và hạnh kiểm.

- **Cơ sở vật chất:** Một số trang thiết bị dạy học qua nhiều năm sử dụng đã hư hỏng cần rà soát và bổ sung cho phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục.

3. Môi trường bên ngoài

Trường THCS Nguyễn Huệ đóng trên địa bàn xã Nguyễn Huệ là một xã nông thôn mới, có hội tụ đầy đủ các ngành nghề kinh tế sản xuất kinh doanh, nông, thương nghiệp và dịch vụ, đời sống kinh tế nhân dân tương đối ổn định thu nhập bình quân trung bình khá.

- Cha mẹ học sinh quan tâm, sẵn sàng đầu tư cho học tập của con em.

- Đảng ủy chính quyền địa phương đã có sự chuyển biến về nhận thức và quan tâm sự nghiệp giáo dục.

4. Thời cơ

- Đảng ủy, UBND xã Nguyễn Huệ và Phòng GD&ĐT luôn quan tâm, chỉ đạo sâu sát; các ban ngành luôn động viên giúp đỡ, tạo điều kiện cho các hoạt động của nhà trường đạt hiệu quả.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá, tốt, tuổi đời đa số còn trẻ.

- Cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng nhu cầu phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường

- Đã có sự tín nhiệm của xã hội, cha mẹ học sinh và học sinh đối với nhà trường.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao trong nhân dân ngày một tăng, nên sự quan tâm đến giáo dục của đa số phụ huynh ngày một tích cực hơn.

5. Thách thức

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên đòi hỏi ngày càng cao.

- Cạnh tranh về chất lượng với các trường THCS trong khu vực và trong thị xã

- Nhu cầu về cơ sở vật chất trang thiết bị hiện đại đáp ứng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tiếp cận khu vực và thế giới ngày càng lớn.

- Điều kiện đáp ứng cho việc đổi mới căn bản toàn diện công tác giáo dục đòi hỏi cao.

- Một số phụ huynh học sinh đi làm ăn xa, để con ở nhà cho ông bà nên cũng ảnh hưởng đến kết quả học tập và rèn luyện của các em.

6. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh để từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả đào tạo học sinh giỏi, ôn thi tuyển sinh THPT, đầu tư và phát triển công tác chuyên môn cho toàn trường.

- Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý nhà trường.

- Giữ vững các tiêu chí đánh giá trường đạt chuẩn Quốc gia và đăng ký kiểm định chất lượng trường THCS.

II. Tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị

1. Sứ mệnh

Tạo môi trường học tập nền nếp, kỷ cương, chất lượng, phát huy tính sáng tạo, năng lực tư duy của học sinh.

2. Tầm nhìn

Là một trong những trường chất lượng của thị xã Đông Triều; nơi giáo viên và học sinh có điều kiện phát huy năng lực cá nhân, khát vọng vươn tới sự thành công.

3. Hệ thống các giá trị cơ bản của nhà trường

- Tinh thần trách nhiệm

- Tinh thần ái

- Sự hợp tác

- Khả năng sáng tạo
- Tính độc lập
- Khát vọng vươn lên

III. Mục tiêu chiến lược

1. Mục tiêu tổng quát

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong thời kỳ mới, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT mới.

- Huy động nguồn lực để xây dựng hoàn thiện các điều kiện cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ II, đáp ứng tốt yêu cầu chương trình GDPT mới.

- Xây dựng nhà trường theo mô hình giáo dục hiện đại, phù hợp với điều kiện của địa phương và xu thế phát triển của đất nước.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

Xây dựng đội ngũ CBGVNV đủ về số lượng, có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực, tận tụy yêu nghề mến trẻ, đoàn kết thống nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của trường. Cụ thể:

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%, không có yếu kém.

- 100% cán bộ quản lý có trình độ Đại học và trình độ trung cấp lý luận chính trị.

- Giáo viên: 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, 10% giáo viên có trình độ trên chuẩn; 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm ứng dụng trong dạy học và công tác, có kỹ năng có kỹ năng ứng dụng công nghệ mới trong dạy học.

- Nhân viên: Đạt chuẩn đào tạo từ Cao đẳng trở lên; có kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng ngày càng cao yêu cầu công tác; tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong công tác.

- 100% số cán bộ, giáo viên đạt Chuẩn nghề nghiệp từ loại Khá trở lên, trong đó đạt Xuất sắc từ 50% trở lên.

- Trên 50% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi (giáo viên chủ nhiệm giỏi) cấp trường hàng năm.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; tỷ lệ đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh đạt số lượng đúng theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng hiện hành.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho tất cả cán bộ giáo viên, nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được phân công

2.2. Học sinh

- Qui mô trường lớp:

+ Lớp học: 08 lớp.

+ Học sinh: 270 đến 315 học sinh.

- Chất lượng học tập:

+ Trên 60% học lực khá, giỏi (trong đó 15% học lực giỏi)

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu dưới 1%, không có học sinh kém.

+ Thi đỗ THPT công lập: từ 60% trở lên

+ Học sinh đạt giải tại các cuộc thi cấp thị xã: Từ 10 học sinh trở lên

+ Học sinh đạt giải tại các cuộc thi cấp Tỉnh: Từ 02 học sinh trở lên.

2.3. Cơ sở vật chất

- 100% các phòng học được trang bị máy chiếu projeter và máy tính để bàn.

- Đủ các phòng học bộ môn, được trang bị các thiết bị đạt chuẩn và hiện đại.

- Phòng đọc thư viện, phòng truyền thống, phòng họp trực tuyến được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại.

- Có đủ các phòng làm việc của các bộ phận, tổ chức, đoàn thể; đủ các phòng chức năng và các công trình phụ trợ khác.

- Hoàn thiện cơ sở vật chất khu giáo dục thể chất, phòng tập của học sinh. - Quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài, quy hoạch cây xanh, hoa cảnh tạo môi trường Xanh- Sạch- Đẹp thể hiện môi trường trường học thân thiện, học sinh tích cực.

3. Phương châm hành động

Môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; Chất lượng và hiệu quả giáo dục luôn là mục tiêu của mỗi giáo viên và là uy tín của nhà trường

V. Các giải pháp thực hiện chiến lược

1. Các giải pháp chủ đạo

- Thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn đơn vị theo các nội dung của kế hoạch điều chỉnh chiến lược. Xây dựng sự đoàn kết, nhất trí cao trong tập thể hội đồng sư phạm để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trong nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu.

- Tranh thủ sự đồng thuận và tăng cường sự gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Hoàn thiện bộ máy tổ chức

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy hiệu quả phù hợp với yêu cầu giảng dạy.
- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn và các bộ phận trong trường.
- Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn cho các giáo viên đảm trách vai trò chủ chốt trong bộ máy tổ chức nhà trường.
- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn.

2.2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.
- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.
- Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề xuất, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc.
- Đầu tư phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên nòng cốt, cán bộ, giáo viên trẻ, trách nhiệm, năng lực... bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.
- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.
- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, tổ trưởng chuyên môn.

2.3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

- Điều tra, khảo sát và dự báo số lượng, chất lượng học sinh đầu vào để xác định các phương pháp dạy – học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.
- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá.
- Định kỳ rà soát chất lượng giáo dục, đổi mới phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp đối tượng học sinh và yêu cầu đổi mới giáo dục.
- Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.
- Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục THCS.
- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn.

2.4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

- Tham mưu với UBND xã, Phòng GD&ĐT tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học theo đúng tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia.

- Tranh thủ các dự án và sự tham mưu, hỗ trợ của các cấp lãnh đạo và Ban đại diện Cha mẹ học sinh, các nguồn lực bên ngoài để sửa chữa, xây dựng các công trình nhỏ trong khuôn viên trường; tiếp tục tôn tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp; Mua sắm tăng cường trang thiết bị hiện đại phục vụ dạy học.

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, kế toán, nhân viên thiết bị.

2.5. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho tư liệu điện tử, thư viện điện tử của nhà trường góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

- Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập để nâng cao trình độ và năng lực sử dụng công nghệ thông tin.

- Phụ trách thực hiện: Phó Hiệu trưởng, ban công nghệ thông tin.

2.6. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường và để cổ vũ động viên phong trào học tập.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý, và minh bạch các nguồn thu, chi.

- Tham mưu với hội cha mẹ học sinh để tăng cường hỗ trợ đóng góp của cha mẹ học sinh hỗ trợ cho học sinh gặp khó khăn, học tập và các phong trào khác.

- Nguồn lực tài chính:

+ Ngân sách Nhà nước.

+ Ngoài ngân sách: Từ xã hội, PHHS...

- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, kế toán, Trưởng ban đại diện CMHS.

2.7. Xây dựng thương hiệu và quảng bá hình ảnh của nhà trường

- Quản lý, sử dụng tốt Website nhà trường, cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục thông qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách báo, tạp chí...

- Khuyến khích giáo viên tích cực tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và của ngành.

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và PHHS.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, ban công nghệ thông tin .

- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, ban công nghệ thông tin.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng phát triển tổng thể cho toàn trường.

- Trình lãnh đạo Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều xem xét, phê duyệt phương hướng chiến lược xây dựng phát triển của nhà trường giai đoạn 2018-2023 và tầm nhìn đến 2028.

- Phổ biến phương hướng chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2018-2023 và tầm nhìn đến 2028 tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Tuyên truyền nội dung Kế hoạch rộng rãi tới cha mẹ học sinh và các tầng lớp nhân dân ở địa phương.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án có liên quan đến đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các mục tiêu chiến lược đã đề ra theo lộ trình trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học.

2. Trách nhiệm của các tổ chuyên môn và các bộ phận nhà trường

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể từng năm, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tham mưu việc phân công lao động hợp lý dựa trên nguồn lực, khả năng và trách nhiệm của từng thành viên.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường. Thường xuyên kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm học của các thành viên. Hằng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn hoặc tổ chức, đoàn thể nhằm rút kinh nghiệm, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trong các năm tiếp theo.

- Trong quá trình thực hiện cần đóng góp ý kiến với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả công việc.

3. Trách nhiệm của đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên

- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu trở thành giáo viên, nhân viên giỏi; xứng đáng là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

- Tích cực tham gia, đóng góp vào sự phát triển của nhà trường dựa vào khả năng của mỗi cá nhân, phát huy tính sáng tạo, chủ động, linh hoạt và khéo

léo trong vận dụng vào công việc cụ thể, phát huy vai trò của cá nhân, đoàn kết tạo nên sức mạnh của tập thể.

- Phát huy tinh thần vượt khó vươn lên, luôn có khát vọng được đóng góp sức mình vào sự phát triển của nhà trường.

4. Trách nhiệm của học sinh

- Ra sức rèn luyện đạo đức và năng lực học tập theo phương châm “Chăm ngoan, học giỏi” và khẩu hiệu hành động “Kiên trì – Vượt khó – Vươn lên”.

- Tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học Trung học hoặc học nghề.

- Tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể, rèn kỹ năng sống để có vốn sống cần thiết, có phẩm chất tốt, có kỹ năng tốt, trở thành người công dân tốt.

5. Trách nhiệm của Cha mẹ học sinh và Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Phối hợp với nhà trường, giáo dục và bồi dưỡng cho học sinh các giá trị cốt lõi trong hệ thống giá trị của phương hướng chiến lược.

- Luôn có những ý kiến tham mưu, đóng góp về tinh thần và vật chất, giúp đỡ và ủng hộ nhà trường về mọi mặt. Cùng nhà trường hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của chiến lược.

Trên đây là phương hướng chiến lược xây dựng phát triển trường THCS Nguyễn Huệ giai đoạn 2018-2023 và tầm nhìn đến 2028. Phương hướng chiến lược nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm tới, giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Phương hướng chiến lược nhằm thúc đẩy sự phấn đấu vươn lên của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong giảng dạy và học tập, xây dựng nhà trường ngày một vững mạnh để xứng đáng với niềm tin của nhân dân và xã hội, đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu đổi mới giáo dục của đất nước./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Đông Triều (phê duyệt);
- Đảng ủy, HĐND, UBND xã Nguyễn Huệ (báo cáo);
- Lãnh đạo nhà trường (tổ chức t/h);
- Ban CNTT (đăng website);
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Mai

DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**PHÒNG
GIÁO DỤC
VÀ
ĐÀO TẠO**

Phạm Thị Thanh Tâm